

Số: 355/2017/QĐST-HNGĐ

Bắc Từ Liêm, ngày 29 tháng 9 năm 2017

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN
CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ Việc Hôn nhân gia đình thụ lý số 345/2017/VHNGĐ ngày 21 tháng 9 năm 2017 về việc “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn” giữa:

Những người yêu cầu:

Anh Nguyễn Phú Ngọc T – SN 1982; ĐKKHKT và trú tại: Phường S, thành phố Hà Nội.

Chị Nguyễn Thị M – SN 1988; ĐKKHKT và trú tại: phường H, quận Long Biên, thành phố Hà Nội.

Căn cứ Giấy chứng nhận kết hôn số 285/2013, quyền số 02/2013, đăng ký kết hôn giữa anh Nguyễn Phú Ngọc T và chị Nguyễn Thị M ngày 05/11/2013 tại UBND xã G, huyện Từ Liêm, thành phố Hà Nội.

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213; khoản 4 Điều 397 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 21 tháng 9 năm 2017 về việc các đương sự đã thật sự tự nguyện ly hôn và thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ việc Hôn nhân & gia đình.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 21 tháng 9 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo Đ xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Nguyễn Phú Ngọc T và chị Nguyễn Thị M.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự, cụ thể như sau:

- Về con chung: Anh chị có 01 con chung là cháu Nguyễn Phú Ngọc Đ, sinh ngày 18/6/2014. Ly hôn, anh chị thoả thuận giao cháu Đ cho chị M trực tiếp nuôi dưỡng, Anh T tự nguyện cấp dưỡng nuôi con chung cho chị M

8.000.000đ/tháng tính từ ngày 29/9/2017 đến khi con chung của anh chị trưởng thành hoặc khi có sự thay đổi khác.

Anh T được quyền thăm và chăm sóc con chung không ai được ngăn cản.

- Về tài sản chung, nhà ở chung: Anh chị không yêu cầu giải quyết nên Tòa án không xét.

- Về nợ: Anh chị xác định không có nên Tòa án không xét.

- Về lệ phí: Anh T và chị M phải chịu 300.000 đồng lệ phí ly hôn sơ thẩm, được trừ vào số tiền 300.000đ tạm ứng lệ phí anh chị đã nộp theo biên lai số AB/2014/05462 ngày 21 tháng 9 năm 2017 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội;
- Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội;
- Viện kiểm sát nhân dân quận Bắc Từ Liêm;
- Chi cục Thi hành án dân sự quận Bắc Từ Liêm;
- Ủy ban nhân dân phường J, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội.
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ, văn phòng.

**TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN BẮC TỪ LIÊM
THẨM PHÁN**

Tổng Quốc Thanh